|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**  **TỈNH HÀ TĨNH**  Số: 396/BC-HĐND | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Hà Tĩnh, ngày 09 tháng 7 năm 2019* |

**BÁO CÁO**

**Thẩm tra Tờ trình và dự thảo Nghị quyết về điều chỉnh biên chế**

**công chức hành chính và số người làm việc năm 2019**

Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh được phân công thẩm tra Tờ trình số 219/TTr-UBND ngày 11 tháng 7 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về đề nghị điều chỉnh biên chế công chức hành chính và số người làm việc năm 2019 và dự thảo Nghị quyết về việc điều chỉnh, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Nghị quyết số 128/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Sau khi nghiên cứu các văn bản, tài liệu và làm việc với các cơ quan liên quan, Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh kết quả thẩm tra như sau:

**1. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết**

Do có sự biến động về biên chế công chức và thực hiện một số quy định mới về quản lý công chức, viên chức, hợp đồng lao động, nên việc điều chỉnh biên chế công chức hành chính và số người làm việc năm 2019 là cần thiết, nhằm thực hiện nghiêm túc Nghị định số 21/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ về quản lý biên chế công chức, Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và Nghị quyết số 128/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thông qua Kế hoạch biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính; số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức hội và chỉ tiêu lao động hợp đồng năm 2019; đồng thời đảm bảo quyền lợi chính đáng cho các đối tượng có liên quan.

**2. Trình tự, thủ tục; thẩm quyền ban hành Nghị quyết**

Hồ sơ, trình tự, thủ tục xây dựng Tờ trình, dự thảo Nghị quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh[[1]](#footnote-1) và thẩm quyền ban hành Nghị quyết đảm bảo đúng theo các quy định của pháp luật hiện hành.

Từ kết quả thẩm tra trên đây, Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết về việc điều chỉnh, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Nghị quyết số 128/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp này; với các nội dung cụ thể:

- Tổng số biên chế công chức hành chính năm 2019: 2.344 người (sau khi điều chuyển 68 biên chế công chức quản lý thị trường về Tổng Cục Quản lý thị trường thuộc Bộ Công Thương quản lý[[2]](#footnote-2)).

**-** Tổng số người làm việc các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2019: 26.758 người (Trong đó, điều chỉnh, bổ sung 197 biên chế cho sự nghiệp Giáo dục - Đào tạo đối với bậc học Mầm non và THPT để tuyển dụng một số lao động hợp đồng vào viên chức[[3]](#footnote-3)).

- Đối với nội dung Dự thảo Nghị quyết quy định về điều chỉnh Khoản 5 Điều 2 Nghị quyết số 128/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh: *“Đối với bậc học mầm non giao biên chế đảm bảo định mức 1,75 giáo viên/nhóm, lớp”,* Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh chưa giải trình rõ và đưa ra căn cứ pháp lý, thực tiễn phù hợp để giao định mức 1,75 giáo viên/nhóm, lớp. Do vậy, Ban đề nghị căn cứ vào Thông tư liên tịch 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16 tháng 3 năm 2015 của liên bộ Giáo dục Đào tạo và Nội vụ Quy định về danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sơ giáo dục mầm non công lập; đồng thời từ thực tiễn xây dựng kế hoạch nhóm, lớp mầm non hiện nay và số lượng biên chế giáo viên mầm non của tỉnh, điều chỉnh nội dung trên như sau: *“Đối với bậc học mầm non, Ủy ban nhân dân tỉnh giao kế hoạch phát triển nhóm, lớp phù hợp với số lượng biên chế giáo viên mầm non theo định mức quy định tại Thông tư liên tịch 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV của liên bộ Giáo dục Đào tạo và Nội vụ”*.

Qua thẩm tra, Ban Pháp chế đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh, các đơn vị, địa phương quan tâm một số nội dung sau:

- Tổ chức thực hiện tổng biên chế hành chính, sự nghiệp đúng số giao theo Quyết định của Bộ Nội vụ và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền thực hiện Nghị quyết của Hội nghị lần thứ 6, lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII[[4]](#footnote-4); Chương trình hành động số 920-CTr/TU ngày 31 tháng 01 năm 2018, Chương trình hành động số 1011-Ctr/TU ngày 03 tháng 5 năm 2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; Kết luận số 92-KL/TU ngày 03 tháng 10 năm 2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Kế hoạch số 178/KH-UBND ngày 04 tháng 6 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh...

- Thực hiện nghiêm túc Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ. Kịp thời rà soát lại nhu cầu thực tế tại các địa phương, đơn vị, để tổ chức tuyển dụng số công chức, viên chức còn thiếu, nhất là đối với một số địa phương, đơn vị đang gặp nhiều khó khăn trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ, sau khi đã xem xét số lượng tinh giản biên chế theo kế hoạch của tỉnh, của địa phương, đơn vị đến năm 2021. Có giải pháp phù hợp để giải quyết số hợp đồng lao động theo các quyết định của UBND tỉnh[[5]](#footnote-5) còn lại đang làm nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, nhằm đảm bảo quyền lợi của các đối tượng và ổn định tình hình.

- Cùng với việc giao tự chủ cho các đơn vị sự nghiệp công lập, cần đẩy nhanh lộ trình chuyển đổi loại hình hoạt động sang doanh nghiệp đối với một số đơn vị đủ điều kiện theo Quyết định số 31/2017/QĐ-TTg ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí, danh mục ngành, lĩnh vực thực hiện chuyển đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần.

Ban Pháp chế kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thảo luận và quyết định./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Thường trực HĐND tỉnh;  - UBND tỉnh;  - Thành viên Ban Pháp chế HĐND tỉnh;  - Đại biểu HĐND tỉnh;  - Lưu: VT, PC. | **TM. BAN PHÁP CHẾ HĐND**  **TRƯỞNG BAN**  **Nguyễn Huy Hùng** |

1. Luật ban hành Văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Nghị định 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật. [↑](#footnote-ref-1)
2. Quyết định số 244/QĐ-BNV ngày 21/3/2019 của Bộ Nội vụ về việc điều chỉnh giảm biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước năm 2019 của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. [↑](#footnote-ref-2)
3. Mầm non: Bổ sung 157 biên chế làm nhiệm vụ nhân viên hỗ trợ, phục vụ tại các trường mầm non theo quy định tại Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/3/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ quy định về danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập để tuyển dụng số lao động hợp đồng kế toán tại các trường mầm non theo Quyết định số 240/QĐ-UBND ngày 18/01/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

   THPT: Bổ sung 40 biên chế để tuyển dụng số lao động hợp đồng theo Quyết định số 2531/QĐ-UBND ngày 28/8/2014 bố trí tại các trường trung học phổ thông. [↑](#footnote-ref-3)
4. Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

   Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018 về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược đủ năng lực, phẩm chất và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21/5/2018 về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp; Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 23/5/2018 về cải cách chính sách bảo hiểm xã hội. [↑](#footnote-ref-4)
5. Quyết định 2059/QĐ-UBND ngày 9/7/2013 của UBND tỉnh ban hành quy định chế độ, chính sách đối với giáo viên làm việc theo chế độ độ hợp đồng lao động tại các trường mầm non công lập, bán công, dân lập, tư thục trên dịa bàn tỉnh (904 người);

   Quyết định số 3604/QĐ-UBND ngày 24/11/2014 của UBND tỉnh về việc quy định tạm thời về giải quyết việc làm đối với con liệt sỹ, con thương binh nặng, con bệnh binh nặng trên địa bàn tỉnh (173 người);

   Lao động hợp đồng khác theo các văn bản cá biệt của UBND tỉnh về đồng ý chủ trương hợp đồng lao động để đơn vị thực hiện nhiệm vụ (198 người). [↑](#footnote-ref-5)